TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA BỂ** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 21-02-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hoàng Anh Tuấn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: **Hoàng Thị Thào.**

Bà: **Đàm Thị Hảo.**

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Hứa Huyền Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà:* Ông **Hoàng Văn Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/TLST-HS, ngày 16 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Văn T (tên gọi khác không), sinh ngày 28/10/1982 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn P, xã Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Đình T và bà Vũ Thị L; Vợ Trần Thị Th (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: 01 (Ngày 22/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* (Bản án số: 14/2021/HS-ST); tiền sự: 01 (Ngày 06/9/2022, bị Chủ tịch UBND thị trấn Ch, huyện B xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"); Nhân thân: Ngày 24/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số: 117/2015/HS-ST); Ngày 25/5/2020 bị Công an xã Ch xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Ngày 27/5/2020 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 10/11/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

- Bà **Hoàng Thị L,** sinh năm 1952. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tiểu khu o, thị trấn Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Bà **Hoàng Thị Ph,** sinh năm 1953. Có mặt.

Nơi cư trú: Tiểu khu p, thị trấn Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Ông **Hoàng Quang Ph,** sinh năm 1986. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tiểu khu u, thị trấn Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông **Nông Văn L,** sinh năm 1980. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 06/10/2022 bị cáo Lý Văn T đi bộ một mình đến Tiểu khu b, thị trấn Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn với mục đích trộm cắp tài sản, khi đi đến khu vực ngã ba đoạn đường giao giữa quốc lộ 279 và đường đi Tiểu khu o, bị cáo T thấy nhà bà Hoàng Thị L khóa cửa không có người ở nhà. Bị cáo T đi vào sau nhà thấy có một dây điện kéo từ nhà xuống ao, bị cáo T dùng tay kéo đầu dây điện ra khỏi ô thoáng, sau đó xuống bờ ao dùng đá đập, cắt đứt dây điện cuộn dây lại và mang đi cất giấu cạnh đường thuộc địa phận Tiểu khu y, thị trấn Ch, đến sáng bị cáo T đốt đoạn dây điện để lấy phần lõi đồng bán cho một người đàn ông không quen biết được số tiền 170.000 đồng, bị cáo T đã chi tiêu hết.

Quá trình giải quyết vụ án bị cáo Lý Văn T tự khai nhận trước đó bị cáo T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn Ch, cụ thể:

Khoảng 01 giờ đến 02 giờ ngày 08/9/2022, bị cáo T một mình đi bộ vào trong chợ thuộc Tiểu khu t, thị trấn Ch. Bị cáo T thấy nhà bà Hoàng Thị Ph khóa cửa không có ai ở nhà, bị cáo T đã dùng búa đinh (của bị cáo đã chuẩn bị từ trước) phá khóa, lấy trộm 01 bếp gas công nghiệp; 01 bình gas màu xanh, trên vỏ có in chữ "VẠN LỘC PETROL GAS 12KG.N.W" và 01 xe máy điện màu đen, nhãn hiệu 133. Bị cáo T sử dụng một đoạn sắt mỏng dài khoảng 7 cm để mở khóa xe máy điện, sau khi mở được khóa điện bị cáo T đèo bếp gas, bình gas mang bán cho ông Nông Văn L được số tiền 200.000 đồng. Đến sáng hôm sau, bị cáo T đi chiếc xe đạp xuống thành phố B bán cho một người phụ nữ không quen biết trong chợ gần bến xe Bắc Kạn được số tiền 1.600.000 đồng, số tiền bán bếp gas, bình gas và xe máy điện bị cáo T đã chi tiêu hết.

Khoảng 03 giờ đến 04 giờ sáng ngày 11/9/2022, Bị cáo Lý Văn T quan sát nhà ông Hoàng Quang Ph tại Tiểu khu e, thị trấn Ch không thấy có ai nên bị cáo T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Hoàng Quang Ph 03 đôi giày, gồm: 01 đôi giày thể thao, màu trắng vàng, nhãn hiệu Adidas; 01 đôi giày thể thao, màu trắng cam, nhãn hiệu Nike; 01 đôi giày da, màu đen đều để ở giá để giày dép trước cửa nhà, mục đích bị cáo T trộm cắp để mang về sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 90/KL-HĐĐG ngày 05/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Bể, kết luận:

- Một đoạn dây điện dài 40 m, loại dây 2x4, lõi bằng đồng, vỏ màu vàng, mua tháng 2/2022, thời điểm định giá ngày 06/10/2022, giá trị của tài sản là 898.366 đồng.

- Một bếp gas công nghiệp bằng kim loại, trên bếp gas có dòng chữ "BELUXA", mua tháng 2/2022, thời điểm định giá ngày 08/9/2022, giá trị của tài sản là 1.483.360 đồng.

- Một bình gas màu xanh, vỏ bằng kim loại, trên vỏ có in chữ "VẠN LỘC PETROL GAS 12KG.N.W", mua tháng 6/2022, thời điểm định giá ngày 08/9/2022, giá trị của tài sản là 200.000 đồng.

- Một xe máy điện, màu đen, xe nhập khẩu, nhãn hiệu 133, mua tháng 6/2021, thời điểm định giá ngày 08/9/2022, giá trị của tài sản là 7.000.000 đồng.

- Một khóa Việt Tiệp màu đen, mua năm 2020, thời điểm định giá ngày 08/9/2022, giá trị của tài sản là 26.668 đồng.

- Một chốt ngang bằng kim loại, dài khoảng 30 cm, mua năm 2020, thời điểm định giá ngày 08/9/2022, giá trị của tài sản là 33.335 đồng.

- Một đôi giày thể thao màu trắng, vàng, nhãn hiệu Adidas, mua tháng 3/2020, thời điểm định giá ngày 11/9/2022, giá trị của tài sản là 200.000 đồng.

- Một đôi giày thể thao màu trắng, cam, nhãn hiệu Nike, mua tháng 7/2021, thời điểm định giá ngày 11/9/2022, giá trị của tài sản là 300.000 đồng.

- Một đôi giày da màu đen, mua tháng 2/2022, thời điểm định giá ngày 11/9/2022, giá trị của tài sản là 500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm ngày 06/10/2022: 898.366 đồng *(Tám trăm chín mươi tám nghìn, ba trăm sáu mươi sáu đồng).*

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm ngày 08/9/2022: 8.743.363 đồng *(Tám triệu, bảy trăm bốn mươi ba nghìn, ba trăm sáu mươi ba đồng).*

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm ngày 11/9/2022: 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng).*

Với hành vi trên, bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSBB ngày 12/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Lý Văn T về tội: *"Trộm cắp tài sản"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo Lý Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể bổ sung cáo trạng, cụ thể: Bổ sung thêm một tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Lý Văn T quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn".

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể duy trì quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo Lý Văn T theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm r, h, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

- Về hình phạt bổ sung: Quá trình giải quyết vụ án xác định được bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào gia đình không có việc làm nên không có thu nhập gì ổn định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án các bị hại Hoàng Thị L, Hoàng Quang Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Văn L không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Bị hại Hoàng Thị Ph yêu cầu bị cáo bồi thiệt hại các tài sản gồm: Xe máy điện, khóa Việt Tiệp, thanh chốt ngang với tổng số tiền là 7.060.003 đồng, bị cáo T nhất trí bồi thường nhưng hiện nay chưa có tiền để bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Ph; còn bếp gas và bình gas của bà Ph đã được cơ quan công an thu giữ, bà Ph đề nghị được lấy lại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị xử lý như sau:

+ Các vật chứng gồm: Đoạn dây điện dài 40m, một xe máy điện màu đen, một khóa Việt Tiệp, một chốt ngang bằng kim loại, một đôi giày thể thao màu trắng cam nhãn hiệu Nike, một đôi giày da màu đen, một búa đinh, một thanh sắt mỏng, một hòn đá không thu giữ được đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

+ Các vật chứng gồm: 01 chiếc bình gas màu xanh, vỏ bằng kim loại, trên bình gas có ghi chữ "VẠN LỘC PETROL GAS 12HG.N.W", 01 bếp gas công nghiệp, bằng kim loại, trên bếp gas có dòng chữ "BELUXA" là tài sản bị cáo trộm cắp của bà Hoàng Thị Ph đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho bà Ph.

+ Vật chứng là 01 đôi giày màu trắng vàng, đế bằng cao su là tài sản bị cáo trộm cắp của ông Hoàng Quang Ph đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho ông Ph.

- Về án phí: Bị cáo Lý Văn T thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn toàn bộ án phí đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ba Bể, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; quyết định tố tụng được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không ai khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, các bị hại Hoàng Thị L, Hoàng Quang Ph, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Văn L đều vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt). Tuy nhiên, tại Cơ quan cảnh sát điều tra họ đã có lời khai đầy đủ và không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường; biên bản định giá tài sản và Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Bể, lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý, bảo vệ tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, cụ thể: Khoảng 01 giờ ngày 06/10/2022, tại Tiểu khu o, thị trấn Ch, huyện B bị cáo Lý Văn T đã lấy trộm 40m dây điện, loại dây 2x4, lõi bằng đồng của bà Hoàng Thị L, đoạn dây có giá trị 898.366 đồng. Trước đó, bị cáo T còn thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Khoảng 01 đến 02 giờ ngày 08/9/2022 tại Tiểu khu p, thị trấn Ch, huyện B bị cáo T lấy trộm 01 xe máy điện, 01 bếp gas, 01 bình gas, 01 khóa Việt Tiệp, 01 chốt ngang bằng kim loại của bà Hoàng Thị Ph, có tổng giá trị là 8.743.363 đồng. Khoảng 03 đến 04 giờ sáng ngày 11/9/2022 tại Tiểu khu g, thị trấn Ch, huyện B bị cáo T trộm cắp 03 đôi giày gồm: 01 đôi giày thể thao, nhãn hiệu Adidas, 01 đôi giày thể thao nhãn hiệu Nike, 01 đôi giày da màu đen của ông Hoàng Quang Ph, có tổng giá trị là 1.000.000 đồng. Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài, sử dụng cho cá nhân.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể đã căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự để truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Lý Văn T có nhân thân xấu: Ngày 24/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số: 117/2015/HS-ST); Ngày 25/5/2020 bị Công an xã Ch xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Ngày 27/5/2020 bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 22/4/2021, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; 01 tiền sự: Ngày 06/9/2022, bị Chủ tịch UBND thị trấn Ch, huyện B xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn T phải chịu 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"Phạm tội 02 lần trở lên"* và *"Tái phạm"* quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Trong các giai đoạn tố tụng bị cáo đều *"Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* về hành vi phạm tội của mình; Quá trình giải quyết vụ án bị cáo tự khai nhận ra hành vi phạm tội mà trước đó chưa bị phát hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là *"Người phạm tội tự thú"* và *"Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn"*. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm r, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương, hành vi của bị cáo khiến quần chúng nhân dân bất bình lên án. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản gì, hiện đang sống phụ thuộc vào gia đình, không có việc làm để tạo ra nguồn thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án các bị hại Hoàng Thị L, Hoàng Quang Ph và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bị hại Hoàng Thị Ph yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với các tài sản: Xe máy điện, khóa Việt Tiệp, thanh chốt ngang với tổng số tiền là 7.060.003 đồng, bị cáo đồng ý nhưng hiện nay chưa có tiền bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường số tiền này cho bà Ph.

[5] Về vật chứng:

+ Các vật chứng gồm: đoạn dây điện dài 40m, một xe máy điện màu đen, một khóa Việt Tiệp, một chốt ngang bằng kim loại, một đôi giày thể thao màu trắng cam nhãn hiệu Nike, một đôi giày da màu đen, một búa đinh, một thanh sắt mỏng, một hòn đá không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

+ Các vật chứng gồm: 01 chiếc bình gas màu xanh, vỏ bằng kim loại, trên bình gas có ghi chữ "VẠN LỘC PETROL GAS 12HG.N.W", 01 bếp gas công nghiệp, bằng kim loại, trên bếp gas có dòng chữ "BELUXA" là tài sản bị cáo trộm cắp của bà Hoàng Thị Ph Hội đồng xét xử xem xét trả cho bà Phần.

+ Vật chứng là 01 đôi giày màu trắng vàng, đế bằng cao su là tài sản bị cáo trộm cắp của ông Hoàng Quang Ph, Hội đồng xét xử xem xét trả cho ông Ph.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với ông Nông Văn L là người đã mua tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nhưng ông L không biết tài sản bị cáo T bán cho mình là tài sản trộm cắp nên không xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông đã mua lõi đồng dây điện và người phụ nữ mua xe máy điện với bị cáo T. Do không có lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 47; Điều 48; Điều 50; điểm r, h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 18 *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 10/11/2022).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lý Văn T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Hoàng Thị Ph số tiền 7.060.003 đồng *(Bảy triệu không trăm sáu mươi nghìn không trăm linh ba đồng)*.

Việc thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

4. Về vật chứng:

+ Trả lại 01 chiếc bình gas màu xanh, vỏ bằng kim loại, trên bình gas có ghi chữ "VẠN LỘC PETROL GAS 12HG.N.W", 01 bếp gas công nghiệp, bằng kim loại, trên bếp gas có dòng chữ "BELUXA" cho bà Hoàng Thị Phần (Nơi cư trú: Tiểu khu 6, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn).

+ Trả lại 01 đôi giày màu trắng vàng, đế bằng cao su, nhãn hiệu Adidas cho ông Hoàng Quang Ph (Nơi cư trú: Tiểu khu p, thị trấn Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn).

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/01/2023 giữa Công an huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn).

5. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Lý Văn T.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại Hoàng Thị Ph báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại Hoàng Thị L, Hoàng Quang Ph, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ba Bể;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể;
- Công an huyện Ba Bể;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Anh Tuấn